

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2025/HSST**

Ngày: 27/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Huệ**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Nhân

2. Ông Lý Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Ngọc Gia Hân** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ và điểm cầu Phân trại tạm giam khu vực B, trại tạm giam số 01 Công an thành phố C tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

NGÔ QUAN T2 (tên gọi khác: H), giới tính nam; sinh ngày 05/7/2083, tại Cần Thơ

Nơi thường trú: 541B/20, khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là E, khu vực B, phường L, thành phố Cần Thơ).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ngô Minh C (sinh năm 1952) và bà Đặng Thị T (sinh năm 1957); Vợ Nguyễn Thị Hoàng O (sinh năm 1983), đã ly hôn; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2004.

- Tiền sự: không.
- Tiền án: 05 lần

+ Ngày 25/10/2013, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2014. Chưa được xóa án tích.

+ Ngày 29/01/2015, bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/3/2016. Chưa được xóa án tích.

+ Ngày 14/4/2017, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2018. Chưa được xóa án tích.

+ Ngày 14/11/2019, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 06/02/2020, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 Bản án chấp hành chung là 06 năm 06 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2025. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận B, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1976
Địa chỉ: Hẻm A, đường Đ, phường B, thành phố Cần Thơ.
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964
Địa chỉ: 1, phường C, thành phố Cần Thơ.
- Bà Diệp Phương M, sinh năm 1969
Địa chỉ: P, nhà T, số A T, phường B, thành phố Cần Thơ.
(Những người bị hại có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lê Thị Mộng T1, sinh năm 1983
Địa chỉ: A M, phường C, thành phố Cần Thơ.
- Phan Văn H1, sinh năm 1985
Địa chỉ: 1 T, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.
- Hà Thanh C1, sinh năm 1980
Địa chỉ: Ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ.
(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy nên từ ngày 12/4/2024 đến ngày 02/6/2025, Ngô Quan T2 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 12/4/2025, T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95F6 -0178 đậu cách một đoạn rồi đi bộ đến số I T, khu V, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là I T, KV2, phường B, thành phố Cần Thơ) thì phát hiện điện thoại di động Samsung Galaxy A12 của ông Huỳnh Văn P để trên thùng xốp và điện thoại Samsung Galaxy A7 của bà Nguyễn Thị L để trên tủ kính không ai trông coi nên T2 đã trộm lấy 02 điện thoại di động bỏ vào túi quần, trên đường về T2 tháo bảo 02 sim điện thoại. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày

T2 mang 02 chiếc điện thoại lấy trộm được bán cho Lê Thị Mộng T1 được số tiền 1.200.000.

Vụ thứ 2: Khoảng hơn 09 giờ sáng ngày 02/6/2025, T2 đi bộ trên đường T, khu V, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là phường B, thành phố Cần Thơ) để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến số D, khu V, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là phường B, thành phố Cần Thơ), Trường lợi dụng sơ hở của bà Diệp Phương M đang bán hàng nên lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu HTC để trên ghế đã của bà M cất giấu, sau đó đem bán cho ông Phan Văn H1 với giá 150.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL –HD ĐGTS ngày 29/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân quận B kết luận:

Điện thoại di động Samsung Galaxy A7 tại thời điểm định giá ngày 12/4/42025 là 700.000 đồng

Điện thoại di động Samsung Galaxy A12 tại thời điểm định giá ngày 12/4/42025 là 1.050.000 đồng. Tổng giá trị 02 điện thoại là 1.750.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 26/KL –HD ĐGTS ngày 13/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân quận B kết luận: 01 điện thoại di động hiệu HTC tại thời điểm định giá ngày 02/6/2025 là 700.000 đồng.

Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng là các điện thoại di động nêu trên và đã ra quyết định trả lại tài sản cho người bị hại.

Vật chứng còn lại là:

Xe mô tô màu đen nhãn hiệu Wayafix, biển kiểm soát 95F6 – 0178, đã qua sử dụng.

01 nón bảo hiểm màu trắng

01 quần sọt Jean màu xanh đã qua sử dụng, 01 áo thun ngắn tay màu xám

01 đôi dép tổ ong màu xám đã qua sử dụng

01 nón kết Jean màu xanh, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần sọt Jean màu xanh.

Đối với người mua điện thoại di động của T2 là Lê Thị Mộng T1 và Phan Văn H1, lúc mua điện thoại T1 và H1 không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không xử lý đối với T1 và H1.

Đối với xe mô tô thu giữ được từ bị cáo, qua xác minh là của Hà Thanh C1 đứng tên sở hữu, C1 đã bán xe này cho người khác và không có yêu cầu gì đối với xe này.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bị cáo đã bồi thường 1.200.000 đồng cho bà Lê Thị Mộng T1, ông Phan Văn H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mua điện thoại

Tại bản cáo trạng số 25/CT – VKSKV2 ngày 15 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Cần Thơ đã truy tố Ngô Quan T2 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã nêu trong Cáo trạng.

Sau khi phân tích về nội dung vụ án, về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị như sau: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo mức án tù 09 tháng đến 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Phía bị cáo: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong Cáo trạng, không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được xem xét mức án nhẹ nhất, để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, chứng minh được nội dung vụ án là có thật: Lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc trông coi tài sản, nên trong thời gian từ ngày 12/4/2025 đến ngày 02/6/2025 Ngô Quan T2 đã liên tiếp thực hiện được nhiều vụ trộm cắp tại địa chỉ 98 và D đường T, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là phường B, thành phố Cần Thơ). Tài sản lấy trộm được gồm: 01 điện thoại hiệu Samsang Galaxy A7, có giá trị 700.000 đồng của bà Nguyễn Thị L, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12, có giá trị 1.050.000 đồng, của ông Huỳnh Văn P và 01 điện thoại di động hiệu HTC, có giá trị 700.000 đồng của bà Diệp Phương M. Tổng giá trị các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được là 2.450.000 đồng. Bị cáo từng có 05 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, do vậy với hành vi đã thực hiện nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, thuộc tình tiết định khung tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là “*Đã từng bị kết án về tội này ...chưa được xóa án tích...*”. Điều này cho thấy Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, biết việc trộm cắp tài sản của

người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nguyên nhân phạm tội là do lười lao động, muốn có tiền để thỏa mãn tiêu xài cho bản thân mà không phải cực khổ lao động.

[4] Về nhân thân, mức độ phạm tội và lượng hình đối với bị cáo:

Bị cáo từng có đến 05 tiền án về cùng 01 hành vi trộm cắp tài sản của người khác, nhưng nay vẫn tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo không có sự ăn năn cải sửa về hành vi của mình. Do vậy, xét thấy cần thiết phải áp dụng mức án nghiêm với bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục. Tuy nhiên, vẫn xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do có thái độ thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận bồi thường từ bị cáo, không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô nhãn hiệu Wayafix, biển kiểm soát 95F6 – 0178 bị cáo khai nhận mua từ người tên T3, nhưng không làm giấy mua bán tay. Qua tra cứu xe đứng tên của ông Hà Thanh C1, ông C1 đã bán lại cho người khác, không làm hợp đồng, nay ông không có yêu cầu gì. Đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Các tài sản còn là vật dụng cá nhân của bị cáo, không có giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu được nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Ngô Quan T2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào: Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Quan T2: **01 (một) năm tù.**

- Thời hạn phạt tù tính từ ngày 14/6/2025.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Đã giải quyết xong.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 nón bảo hiểm màu trắng

+ 01 quần sọt Jean màu xanh đã qua sử dụng, 01 áo thun ngắn tay màu xám

+ 01 đôi dép tổ ong màu xám đã qua sử dụng

+ 01 nón kết Jean màu xanh, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần sọt Jean màu xanh.

- **Tịch thu sung Công quỹ:**

Xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Wayafix, biển số 95F6-0178, số máy DGZS152FMHWE00003314, số khung RNDWCH1ND61C03314.

Án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tgg;
- VKSND KV2-CT;
- VPCQ CSĐT CATPCT;
- Phòng THADS KV2-CT;
- TAND. Tp Cần Thơ;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Huệ